

Số: **30/2025/QĐST-HNGĐ**

*Hàm Yên, ngày 24 tháng 02 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2025/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Chị Lương Thị Ng, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Th, xã Ph, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh Bàn Văn Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Kh, xã Ph, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Giá Văn C, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Th, xã Ph, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Bàn Văn Th, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn Kh, xã Ph, huyện H, tỉnh Tuyên Quang là bố đẻ của cháu Giá Minh A (tên khai sinh dự kiến), sinh ngày 23/7/2024 (theo giấy chứng sinh số 1992 ngày 23/7/2024 của Trung tâm y tế huyện H, tỉnh Tuyên Quang).

Về án phí: Chị Lương Thị Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Hoàng Cao Tiên**